TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG CHÀ** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2021/HSST
Ngày 15/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG CHÀ
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Tiến Hưng**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Khoàng Văn Hặc

2. Ông Nguyễn Xuân Hoàng

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Ông Phìn Đại Quảng** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện MC, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện MC tham gia phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thu**- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở TAND huyện MC, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án nhân dân huyện MC số: 38/2021/QĐXXST- HS ngày 01 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Lò Thị H (tên gọi khác: không)**,** sinh năm 1990, tại huyện TG tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản BG, xã QN, huyện TG, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng, nương; trình độ văn hóa: 2/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Th (đã chết) và bà Lò Thị Á (đã chết); Chồng là Quàng Văn Ph, bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, Tiền sự: không; Nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt hành chính, bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/6/2021, tạm giam ngày 15/6/2021. Có mặt.

2. Quàng Văn P (tên gọi khác: không) sinh năm 1988, tại huyện TG, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản BG, xã QN, huyện TG, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng, nương ; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Quàng Văn Ch và bà Quàng Thị V; Vợ: Lò Thị H, bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt hành chính; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/6/2021, tạm giam ngày 15/6/2021. Có mặt.

Người có Quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Lò Thị B - Sinh năm 1988, trú tại: Bản N, xã QC, huyện TG, tỉnh Điện Biên, vắng mặt.

- Lò Văn Q, sinh năm 1994, trú tại: Bản N, xã QC, huyện TG, tỉnh Điện Biên, vắng mặt.

- Quàng Văn T, sinh năm 1986, trú tại: Bản C, xã QC, huyện TG, tỉnh Điện Biên, vắng mặt.

- Quàng Văn P, sinh năm 1979, trú tại: Bản C, xã QC, huyện TG, tỉnh Điện Biên, vắng mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Thị H: Bà Bùi Thúy An, trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Quàng Văn P: ông Lường Văn Bình, trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Thị H và chồng là Quàng Văn P đang làm thuê tại thị trấn MC, huyện MC, tỉnh Điện Biên cùng với Quàng Văn Phương, Quàng Văn Thanh, Lò Văn Quyền. Trưa ngày 06/6/2021, sau khi ăn cơm trưa cùng P, Thanh, Phương, Quyền ở khu nhà trọ tại tổ dân phố số 5, thị trấn MC, huyện MC xong thì H đi về buồng ngủ lấy 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu trắng và 01 gói nilon màu xanh bên trong có nhiều gói nhỏ mỗi gói được gói bằng mảnh giấy xổ số để trên giường. H lấy một gói Heroine trong gói nilon màu xanh đưa cho Quàng Văn P, P cầm gói Heroine đi sang phòng bên cạnh lấy một phần cho vào bơm kim tiêm, phần còn lại gói lại như cũ để sử dụng. Khi H đang ở trong phòng thì Quàng Văn T vào hỏi mua ma túy của H thì Quàng Văn Ph nhờ T mua cho Ph 01 gói. H đưa cho Th 02 gói Heroine trong đó của Th 01 gói và Ph 01 gói. Khi Th đang trong phòng thì Lò Văn Q đứng ngoài hỏi mua của H 01 gói Heroine. H bán Heroine với giá 50.000 đồng/người nhưng chưa ai trả tiền cho H. Quyền nhận gói Heroine đi ra ngoài trích một ít để sử dụng phần còn lại Quyền gói lại như cũ, còn Thanh và Phương ngồi ở buồng ngủ của H cùng nhau sử dụng hết 01 gói Heroine. Khi T và Ph đang sử dụng Heroine thì Q vào phòng H xin thuốc lá hút. Đến 12 giờ 05 phút cùng ngày, khi tổ công tác Công an huyện MC đến kiểm tra, vì sợ có ma túy nên H đã lấy tay gạt làm 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu trắng rơi xuống gầm sàn nhà ngay chỗ H ngồi. Tổ công tác yêu cầu H nhặt lên kiểm tra, H thừa nhận đó là gói ma túy của H cùng 07 gói Heroine ở trên giường, phát hiện 01 gói Heroine tại chỗ ngồi của T là của T và Ph và 01 gói Heroine tại chỗ ngồi của Q là của Q. Đồng thời, tổ công tác cũng phát hiện trước mặt chỗ Quàng Văn P đang ngồi ở phòng bên cạnh 01 gói Heroine và bơm kim tiêm bên trong có chứa Heroine. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lò Thị H, Quàng Văn P, Quàng Văn T, Quàng Văn Ph và Lò Văn Q. Thu giữ và niêm phong vật chứng của Lò Thị H gồm 08 gói Heroine có khối lượng 3,442 gam; Quàng Văn P 01 gói Heroine và số Heroine trong bơm kim tiêm có khối lượng 0,108 gam; Quàng Văn T và Quàng Văn Ph 01 gói Heroine có khối lượng 0,029

gam; Lò Văn Q 01 gói Heroine có khối lượng 0,014 gam.

Việc trao đổi mua bán trái phép chất ma túy giữa Lò Thị H với Quàng Văn P, Quàng Văn T, Quàng Văn Ph, Lò Văn Q diễn ra liên tiếp nhau trong cùng một thời điểm, vì vậy Lò Thị H phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết định khung đối với hai người trở lên.

Ngoài khối lượng Heroine của Lò Thị H bị thu giữ khi bắt quả tang là 3,442 gam thì H phải chịu trách nhiệm đối với toàn bộ khối lượng Heroine thu giữ của Quàng Văn P, Quàng Văn T, Quàng Văn Ph và Lò Văn Q với tổng khối lượng là 3,593 gam Heroine.

Kết luận giám định số 620/GĐ-PC09 ngày 15/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: 11 mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Thị H, Quàng Văn P, Quàng Văn Thanh, Quàng Văn Phương, Lò Văn Quyền gửi giám định là chất ma túy: loại heroine; Khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Thị H là 3,442 gam, của Quàng Văn P là 0,108 gam, của Quàng Văn T, Quàng Văn Ph là 0,029 gam; của Lò Văn Q là 0,014 gam.

Cáo trạng số: 35/CT-VKSMC ngày 26/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện MC, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Lò Thị H về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Quàng Văn P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS .

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện MC, tỉnh Điện Biên giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Lò Thị H từ 8 năm 06 tháng đến 9 năm tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Quàng Văn P từ 1 năm đến 1 năm 3 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251, khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

+ Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định và một số đồ vật không có giá trị, không sử dụng được.

+ Tịch thu nộp ngân sách ½ giá trị chiếc xe mô tô HONDA WAVE RSX màu đen xám, biển kiểm soát 27Z1 - 256.09 số khung 3812GY176818, số máy JA 38EO 386397.

+ Trả lại bị cáo Lò Thị H 01 phong bì đã niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Điện Biên bên trong có 01 chiếc điện thoại di đồng nhãn hiệu VIVO, loại VIVO Y11.

+ Trả bị cáo Quàng Văn P ½ giá trị chiếc xe mô tô HONDA WAVE RSX màu đen xám, biển kiểm soát 27Z1 - 256.09 số khung 3812GY176818, số máy JA 38EO

386397 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu mobell, màu đỏ loại bàn phím bấm, điện thoại đã qua sử dụng.

+ Tiếp tục tạm giữ 01 chìa khóa xe máy và giấy chứng nhận đăng ký xe số 020285 mang tên Lò Thị H để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo Lò Thị H, Quàng Văn P

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nói sau cùng các bị cáo xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt và miễn án phí hình sự sơ thẩm, miễn hình phạt bổ sung.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là Lò Thị B, Lò Văn Q, Quàng Văn T, Quàng Văn Ph vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đã công bố lời khai của những người này trong giai đoạn điều tra. Bị cáo Lò Thị H thừa nhận lời khai của những người liên quan là đúng sự thật và không có ý kiến nào khác.

Người bào chữa cho các bị cáo Lò Thị H, Quàng Văn P không có ý kiến tranh luận về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân huyện MC đã truy tố.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Thị H đề nghị HĐXX xem xét áp dụng tình tiết: bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của bản thân giúp cơ quan tố tụng nhanh chóng kết thúc vụ án và xem các tình tiết khác là tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn, trình độ học vấn thấp nên nhận thức có phần hạn chế, hoàn Ch kinh tế khó khăn thuộc hộ nghèo; hai vợ chồng đều là bị cáo trong cùng vụ án, có con còn nhỏ không có người chăm sóc, khối lượng ma túy không lớn, nên đề nghị HĐXX xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS để xử phạt bị cáo ở mức thấp hơn mức thấp nhất do Viện kiểm sát đề nghị, không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí đối với bị cáo. Trả lại bị cáo chiếc điện thoại và trả gia đình bị cáo ½ giá trị chiếc xe mô tô.

Người bào chữa cho bị cáo Quàng Văn P đề nghị HĐXX xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo không có tình tiết tăng nặng, là người dân tộc thiểu số, nên trình độ hạn chế, nghề nghiệp làm ruộng, làm thuê, hoàn Ch gia đình và kinh tế rất khó khăn, có con còn nhỏ, bị cáo là lao động chính trong gia đình, thành khẩn khai báo và ăn năn hối hận về hành vi phạm tội, khối lượng ma túy bị thu giữ nhỏ. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS và các tình tiết khác theo hướng có lợi cho bị cáo để xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt , không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí đối với bị cáo, trả bị cáo chiếc điện thoại và ½ giá trị chiếc xe mô tô.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Tại phiên tòa, các bị cáo Lò Thị H, Quàng Văn P đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. HĐXX thấy rằng lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng vật chứng và kết luận giám định, phù

hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, cách thức thực hiện hành vi phạm tội; lời khai của Lò Thị H phù hợp với lời khai Lò Văn Q, Quàng Văn T, Quàng Văn Ph là những người đã mua ma túy của bị cáo, phù hợp với lời khai của chồng của bị cáo là Quàng Văn P cũng là bị cáo trong cùng vụ án Do đó Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định:

Hồi 12 giờ 05 phút ngày 06/6/2021, tại tổ dân phố số 5, thị trấn MC, huyện MC, tỉnh Điện Biên, Lò Thị H có hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho Quàng Văn P, Quàng Văn T, Quàng Văn Ph và Lò Văn Q với tổng khối lượng 3,593 gam Heroine; Quàng Văn P có hành vi tàng trữ trái phép 0,108 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của Lò Thị H đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251/BLHS; hành vi của Quàng Văn P đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS. Viện kiểm sát nhân dân huyện MC truy tố, luận tội và đề nghị xử phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

2. Xét về tính chất của vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận các bị cáo biết việc Nhà nước cấm tất cả các hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép các chất ma túy, biết tác hại của ma túy đối với sức khỏe và kinh tế của người sử dụng, nhưng để thỏa mãn nhu cầu nghiện ma túy và hám lời các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy để bán kiếm lời và để có ma túy sử dụng. Hành vi của bị cáo Lò Thị H có tính chất rất nghiêm trọng, của bị cáo Quàng Văn P có tính chất nghiêm trọng, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn huyện MC. Xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước. Do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi phạm tội của mình gây ra.

Xét về nhân thân: Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, chưa bị kết án. Bị cáo Quàng Văn P là người nghiện chất ma túy.

Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy rằng tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của bản thân. Bởi vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS, để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, thông qua đó thể hiện chính sách kHn hồng, giảm nhẹ của pháp luật đối với người phạm tội.

Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án như biên bản xác minh thu nhập, tài sản và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, cho thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, các bị cáo là vợ, chồng của nhau và có con còn nhỏ, điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo sau khi phân tích điều kiện, hoàn Ch, động cơ

phạm tội, thái độ của bị cáo đề nghị HĐXX áp dụng cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS và xem xét các tình tiết có lợi khác như các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có con còn nhỏ không có người chăm sóc vị các bị cáo là vợ, chồng trong cùng vụ án để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đồng thời không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo, trả lại các bị cáo những tài sản không liên quan đến việc phạm tội. HĐXX thấy rằng đề nghị của những người bào chữa là có căn cứ một phần nên cần chấp nhận một phần đề nghị này khi quyết định hình phạt và các biện pháp tư pháp khác đối với các bị cáo.

3. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện MC, tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân nhân huyện MC; trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người bào chữa cho các bị cáo không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng với quy định của pháp luật.

4. Về vật chứng Hội đồng xét xử thấy rằng:

01 phong bì thư của cơ quan CSĐT bên trong chứa 01 túi nilon màu trắng chứa 3,049 gam heroine còn lại sau khi trích mẫu giám định của Lò Thị H, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu xanh, 07 mảnh giấy ghi xổ số màu đỏ trắng, 01 phong bì niêm phong ban đầu;

01 phong bì thư của cơ quan CSĐT công an huyện MC bên trong có 01 túi nilon màu trắng chứa 0,078 gam heroine còn lại của Quàng Văn P, 01 mảnh giấy ghi xổ số màu đỏ trắng, 01 bơm kim tiêm, 01 phong bì niêm phòng vật chứng ban đầu.

01 phong bì thư của cơ quan CSĐT công an huyện MC bên ngoài ghi vật chứng còn lại của Quàng Văn Thanh, bên trong chứa 01 mảnh giấy ghi xổ số màu đỏ trắng, 01 mảnh giấy bạc bị đốt cháy dở, 01 phong bì niêm phòng vật chứng ban đầu.

01 phong bì thư của cơ quan CSĐT công an huyện MC bên ngoài ghi vật chứng còn lại của Lò Văn Quyền bên trong chứa 01 mảnh giấy ghi xổ số màu đỏ trắng, 01 phong bì niêm phòng vật chứng ban đầu.

01 phong bì thư của cơ quan CSĐT công an huyện MC bên ngoài ghi vật chứng thu giữ của Quàng Văn T, Quàng Văn P bên trong chứa 02 bật lửa ga màu đỏ và 02 bơm kim tiêm đã qua sử dụng.

Những vật chứng trên là vật cấm tàng trữ, lưu hành, vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106/BLTTHS

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobell, màu đỏ loại bàn phím bấm cần trả lại bị cáo Quàng Văn P do không liên quan đến việc phạm tội. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, loại VIVO Y11 của Lò Thị H bị cáo khai nhận dùng điện thoại đó để trao đổi mua bán ma túy với Lò Thị Ban, nhưng

Lò Thị B không thừa nhận, quá trình điều tra không làm rõ được có việc trao đổi mua bán ma túy giữa Ban và H do vậy cần trả bị cáo Lò Thị H chiếc điện thoại trên.

Đối với chiếc xe mô tô HONDA WAVE RSX màu đen xám, biển kiểm soát 27Z1 - 256.09 số khung 3812GY176818, số máy JA 38EO 386397, cùng chìa khóa xe máy và giấy chứng nhận đăng ký xe số 020285 mang tên Lò Thị H, bị cáo H khai nhận sử dụng để mang ma túy túy từ TG lên MC để bán cho các đối tượng là công cụ phương tiện phạm tội, chiếc xe máy trên là tài sản chung của vợ chồng bị cáo, lúc bị cáo sử dụng để mang ma túy lên MC bán thì chồng của bị cáo không biết do vậy cần tịch thu nộp ngân sách ½ giá trị chiếc xe, trả lại cho bị cáo Quàng Văn P là chồng bị cáo ½ giá trị chiếc xe theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47/BLHS, điểm b khoản 3 Điều 106/BLTTHS.

Tiếp tục tam giữ 01 chìa khóa xe máy và giấy chứng nhận đăng ký xe số 020285 mang tên Lò Thị H để đảm bảo thi hành án.

5. Về án phí: Các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo.

Đối với Lò Thị B theo lời khai của bị cáo Lò Thị H, nguồn gốc số Heroine mà bị cáo Lò Thị H bị thu giữ và bán là do Lò Thị B đưa cho bị cáo để nhờ bán. Qua đấu tranh Lò Thị B không thừa nhận, ngoài lời khai của Lò Thị H không có tài liệu chứng cứ khác đế chứng minh hành vi của Lò Thị B nên không có căn cứ để xử lý. HĐXX không xem xét xử lý trong cùng vụ án.

Đối với Quàng Văn T, Quàng Văn Ph, Lò Văn Q đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng khối lượng ma túy mà T, Ph, Q tàng trữ dưới 0,1 gam nên Công an huyện MC đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Quàng Văn T, Quàng Văn Ph, Lò Văn Q, với hình thức xử phạt tiền 1.500.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lò Thị H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; Bị cáo Quàng Văn P phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Thị H 8 năm 6 tháng (*tám năm sáu tháng*) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/6/2021.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Quàng Văn P 1 năm (*một năm*) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/06/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS

+ Tịch thu tiêu hủy:

01 phong bì thư của cơ quan CSĐT bên trong chứa 01 túi ni lon màu trắng chứa 3,049 gam heroine còn lại sau khi trích mẫu giám định của Lò Thị H, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu xanh, 07 mảnh giấy ghi xổ số màu đỏ

trắng, 01 phong bì niêm phong ban đầu;

01 phong bì thư của cơ quan CSĐT công an huyện MC bên trong có 01 túi nilon màu trắng chứa 0,078 gam heroine còn lại của Quàng Văn P, 01 mảnh giấy ghi xổ số màu đỏ trắng, 01 bơm kim tiêm, 01 phong bì niêm phòng vật chứng ban đầu.

01 phong bì thư của cơ quan CSĐT công an huyện MC bên ngoài ghi vật chứng còn lại của Quàng Văn Thanh, bên trong chứa 01 mảnh giấy ghi xổ số màu đỏ trắng, 01 mảnh giấy bạc bị đốt cháy dở, 01 phong bì niêm phòng vật chứng ban đầu.

01 phong bì thư của cơ quan CSĐT công an huyện MC bên ngoài ghi vật chứng còn lại của Lò Văn Quyền bên trong chứa 01 mảnh giấy ghi xổ số màu đỏ trắng, 01 phong bì niêm phòng vật chứng ban đầu.

01 phong bì thư của cơ quan CSĐT công an huyện MC bên ngoài ghi vật chứng thu giữ của Quàng Văn T, Quàng Văn P bên trong chứa 02 bật lửa ga màu đỏ và 02 bơm kim tiêm đã qua sử dụng.

+ Trả lại bị cáo Quàng Văn P chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobell, màu đỏ, loại bàn phím bấm, không kiểm tra tính năng bên trong.

+ Trả bị cáo Lò Thị H chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, loại VIVO Y11 đã niêm phong bằng phong bì thư của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Điện Biên.

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước ½ giá trị chiếc xe mô tô HONDA WAVE RSX màu đen xám, biển kiểm soát 27Z1 - 256.09 số khung 3812GY176818, số máy JA 38EO 386397.

+ Trả bị cáo Quàng Văn P ½ giá trị chiếc xe mô tô HONDA WAVE RSX màu đen xám, biển kiểm soát 27Z1 - 256.09 số khung 3812GY176818, số máy JA 38EO 386397.

+ Tiếp tục tạm giữ 01 chìa khóa xe máy và giấy chứng nhận đăng ký xe số 020285 mang tên Lò Thị H để đảm bảo thi hành án.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Ch sát điều tra công an huyện MC và Chi cục Thi hành án dân sự huyện MC, tỉnh Điện Biên ngày 27/8/2021).

3. Về án phí:

Căn cứ vào Điều 135, khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo Lò Thị Hòa, Quàng Văn P

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự các bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 15/9/2021).

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo những vấn đề có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án./.

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện MC
- Nhà tạm giữ CA huyện MC
- Cơ quan THAHS huyện MC
- Cơ quan CSĐT CA huyện MC
- Chi cục THADS huyện MC
- Bị cáo; Người bào chữa;
*- Những người **C**QLNVLQ;*
- Phòng KTNV, THA TA tỉnh ĐB;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- CA tỉnh Điện Biên;
- UBND xã QN, huyện TG
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tiến Hưng